

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Đánh giá tình hình triển khai, quán triệt của cấp ủy các cấp về thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (*viết tắt là Quy định 124*) và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (*viết tắt là Hướng dẫn 25*).

- Ngay khi có Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 26-QĐ/TU, ngày 03/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 15-HD/BTCTU ngày 13/11/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Quy định số 41-QĐ/TU, ngày 05/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng; Hướng dẫn số 17-HD/BTCTU, ngày 05/11/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy “*về một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị*”. Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt trong toàn huyện để quán triệt, triển khai đến các tổ chức cơ sở đảng và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện để triển khai tổ chức thực hiện. Đồng thời chỉ đạo sao gửi Quy định số 124-QĐ/TW và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW; Quy định số 26-QĐ/TU; Hướng dẫn số 15-HD/BTCTU; Quy định số 41-QĐ/TU; Hướng dẫn số 17-HD/BTCTU, đến các tổ chức cơ sở đảng; .

- Các cấp ủy, các phòng ban, cơ quan, đơn vị đã tổ chức hội nghị quán triệt đến cán bộ, đảng viên trong cơ quan đơn vị minh thông qua hội nghị chi bộ, hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ, hội nghị cơ quan, đơn vị.

- Hằng năm Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành thông báo phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn trực tiếp dự và chỉ đạo kiểm điểm ở các tổ chức cơ sở đảng.

Việc cụ thể hóa Quy định 124-QĐ/TW và Hướng dẫn 25-HD/BTCTW thành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của địa phương, cơ quan, đơn vị. Ban hành các quyết

định thành lập tổ công tác giúp việc Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai chỉ đạo hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá xếp loại hằng năm.

- Năm 2023, Ban thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 122-KH/HU, ngày 07/11/2023 để thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 26-QĐ/TU, ngày 03/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 15-HD/BTCTU ngày 13/11/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Năm 2024, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 198-KH/HU, ngày 08/11/2024 để thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định số 41-QĐ/TU, ngày 05/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng; Hướng dẫn số 17-HD/BTCTU, ngày 05/11/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy *“về một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị”*. Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông ban hành Kế hoạch số 198-KH/HU, ngày 08/11/2024 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2024 và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Thông báo số 448-TB/HU, ngày 12/11/2024 về việc phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách chỉ đạo kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2024 và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quyết định số 1681-QĐ/HU, ngày 12/11/2024 về việc thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai chỉ đạo, hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2024 và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Qua đó các tổ chức cơ sở đảng ban hành kế hoạch và các quyết định triển khai tại chi bộ Đảng bộ mình.

(có các phụ lục kèm theo)

2. Kết quả thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm

2.1. Kết quả công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình hằng năm

a) Công tác chuẩn bị: Việc chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, tổ chức lấy ý kiến góp ý vào báo cáo kiểm điểm, gợi ý kiểm điểm (*số lượng và nội dung gợi ý kiểm điểm*)...

Quá trình kiểm điểm được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình theo đúng hướng dẫn của Trung ương, Quy định, hướng dẫn của tỉnh. Trong kiểm điểm đã thể hiện và đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính tự giác, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình, phê bình trên cơ sở thẳng thắn, mang tính xây dựng, đoàn kết nội bộ, cầu thị, nghiêm túc gắn với thực hiện Chỉ thị 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nội dung kiểm điểm tập thể tập trung vào việc đánh giá kết quả cũng như những

hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo quán triệt, xây dựng thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy trên các mặt kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ, thực hiện quy chế, chế độ làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; việc phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ... và kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra khi kiểm điểm tự phê bình và phê bình hằng năm.

b) Đối tượng, cách thức tiến hành kiểm điểm; trách nhiệm, thẩm quyền, trong kiểm điểm...

Công tác tổ chức Hội nghị kiểm điểm năm 2024 được các tổ chức cơ sở đảng chuẩn bị và tổ chức thực hiện khá nghiêm túc, theo đúng Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị; Quy định số 41-QĐ/TU, ngày 05/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng; Hướng dẫn số 17-HD/BTCTU, ngày 05/11/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Kế hoạch số 198-KH/HU, ngày 08/11/2024 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2024 và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Về đối tượng kiểm điểm là “tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng, đơn vị sự nghiệp ở cấp huyện và cấp ủy cơ sở”. Đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng thì không thuộc đối tượng kiểm điểm theo quy định.

c) Kết quả kiểm điểm theo các nội dung trong Quy định 124 và Hướng dẫn 25.

- Đối với cấp ủy, tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý.

Các cấp ủy, tổ chức đảng:

Các cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp huyện và cấp cơ sở.

Ban Thường vụ Huyện ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở; Đảng ủy cơ sở (*không có Ban Thường vụ*), chi ủy cơ sở. Chi ủy trực thuộc Đảng ủy cơ sở.

Tập thể lãnh đạo, quản lý

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam; Ban Thường vụ tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã; Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Tập thể lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Cấp ủy các cấp, người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình quản lý. Cấp ủy cấp trên trực tiếp chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức kiểm điểm lại đối với tập thể, cá nhân kiểm điểm tự phê bình và phê bình chưa đạt yêu cầu; xem xét hủy bỏ và xếp loại lại đối với tập thể, cá nhân xếp loại chất lượng không đúng quy định hoặc sau khi xếp loại mới phát hiện có khuyết điểm không bảo đảm tiêu

chuẩn theo quy định.

- Đối với cá nhân (cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý).

Cấp ủy viên các cấp, Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, ủy viên Ủy ban Kiểm tra các cấp, lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy.

Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*). Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Đối với cá nhân là người đứng đầu, ngoài những nội dung kiểm điểm cá nhân để xác định trách nhiệm, thẩm quyền của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ, còn phải kiểm điểm rõ nhiều nội dung, như: Khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm; kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; Sự gương mẫu của vợ, chồng, con trong chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú; Kết quả lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách...

2.2. Kết quả công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm

2.2.1. Đối với tập thể (*tổ chức đảng, cơ quan đơn vị; tập thể lãnh đạo, quản lý*).

- Đối với đánh giá, xếp loại tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- + Phải là tập thể có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để tập thể khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

- + Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- + Hằng năm cấp ủy từ huyện đến cơ sở xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

- Đối với đánh giá, xếp loại tập thể: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- + Là tập thể có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- + Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Đối với đánh giá, xếp loại tập thể: Hoàn thành nhiệm vụ.

+ Là tập thể có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

+ Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Đối với đánh giá, xếp loại tập thể: Không hoàn thành nhiệm vụ.

+ Là các tập thể có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

+ Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

+ Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

+ Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

+ Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

+ Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

2.2.2. Đối với cá nhân (đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp).

- Đối với cá nhân: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Là cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

+ Cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

+ Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Cấp ủy xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

- Đối với cá nhân: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Là cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

+ Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

+ Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Đối với cá nhân: Hoàn thành nhiệm vụ.

+ Là cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

+ Đối với cá nhân: Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

+ Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

- Đối với cá nhân: Không hoàn thành nhiệm vụ.

+ Là các cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Đối với cá nhân:

Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

+ Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM

1. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Các cấp ủy từ huyện đến cơ sở đã tổ chức đã lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Thông báo và sử dụng kết quả.

Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

3. Việc bảo lưu ý kiến và khiếu nại kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng.

Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết

quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Đến thời điểm hiện tại Đảng bộ huyện Đam Rông chưa có trường hợp nào khiếu nại, kiến nghị về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại.

4. Việc quản lý hồ sơ sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

Hồ sơ kiểm điểm được cấp ủy các cấp lưu trữ và bảo quản theo đúng Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương

5. Việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đã được Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm chỉ đạo thường xuyên, liên tục.

6. Việc khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên.

Công tác khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện theo đúng Quy định số 27-QĐ/TU, ngày 13/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

Công tác kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm 2024 và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị được Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đi vào nền nếp, đảm bảo theo đúng quy định và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và của Tỉnh ủy. Cấp ủy, các tổ chức đảng từ huyện đến cơ sở đã chủ động bám sát quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và của Huyện ủy để triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

Năm nay nội dung, phương pháp, quy trình kiểm điểm tập thể của các đơn vị tương đối cụ thể, phần lớn các tiêu chí đã lượng hóa bằng số liệu do đó các tổ chức kiểm điểm, đánh giá đã chủ động tập trung làm rõ kết quả và những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm... trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Qua kiểm điểm Ban Thường vụ, Cấp ủy các tổ chức đảng đã đánh giá đúng thực chất ưu, khuyết điểm căn bản, từ đó đưa ra biện pháp khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm của tập thể và từng cá nhân. Đánh giá, xếp loại chất lượng ở các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được mở rộng theo hướng dân chủ, công khai, đi đôi với nâng cao tính tự giác, trung thực trong tự phê bình và phê bình không ngại kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cá nhân ảnh hưởng đến kết quả của tập thể, của người đứng đầu chủ động phát hiện xử lý ngay những khuyết điểm vi phạm nếu có.

Kết quả này vừa là căn cứ để chọn ra những tổ chức cơ sở đảng, tập thể lãnh đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, cá nhân lãnh đạo quản lý “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” một cách chính xác, khách quan theo đúng quy định của tỉnh.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

Qua báo cáo kiểm điểm cũng như theo dõi kiểm điểm và tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý nhận thấy còn một số hạn chế, khuyết điểm:

Một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị còn hiện tượng chưa dành nhiều thời gian cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; việc kiểm điểm trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Chỉ thị 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ở một số loại hình tổ chức cơ sở đảng, một số tập thể lãnh đạo quản lý còn biểu hiện hình thức.

Trong quá trình đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên vẫn còn một số tổ chức đảng chưa sâu sát trong quá trình đánh giá các mặt ưu điểm khuyết điểm và đề ra phương hướng khắc phục.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa nghiên cứu kỹ quy định và hướng dẫn của cấp trên nên việc triển khai kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên ở một số tổ chức đảng còn nhiều lúng túng.

Nhận thức của một số cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát còn hạn chế, việc tổ chức thực hiện thiếu quyết tâm, hiệu quả chưa cao; có lúc có nơi vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của mặt trận tổ quốc và các đoàn thể một số nơi hiệu quả chưa cao.

3. Những khó khăn, vướng mắc

Đề nghị nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy định 124 và Hướng dẫn 25:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cấp ủy, chính quyền còn thiếu quyết liệt trong hành động; việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Huyện ủy còn chung chung, thiếu sáng tạo, chậm đổi mới.

Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa phát huy mạnh mẽ, thiếu kiểm tra, giám sát, chưa sâu sát địa phương, cơ sở nên việc phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh ở cơ sở chưa kịp thời, còn đẩy trách nhiệm lên cấp trên.

Còn một số bộ phận cán bộ, công chức, viên chức hạn chế về năng lực, trình độ, làm việc thụ động, thiếu sáng tạo; chưa tích cực rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, tác phong, học tập nâng cao trình độ; việc thực hiện nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương của Đảng và pháp luật của Nhà nước chưa nghiêm.

4. Những cách làm hiệu quả (nếu có)

Tập trung khắc phục hiệu quả những hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hằng năm.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng mối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo; tăng cường tiếp xúc đối thoại với nhân dân để kịp thời giải quyết những khó khăn, kiến nghị chính đáng của nhân dân.

Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát năm 2025; phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy trong công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường kiểm tra giám sát tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; nâng cao chất lượng giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông không đề xuất sửa đổi bổ sung gì trong quá trình tổ chức thực hiện và nâng cao chất lượng công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu BTC, VP Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cất K' Hương

*
THỐNG KÊ
VĂN BẢN CỤ THỂ HÓA, TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN VỀ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Báo cáo số 438-BC/HU, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy) Biểu số 1

TT	hể loại văn bản	Văn bản cụ thể hóa Quy định 124 và Hướng dẫn 25 trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm						Tên văn bản được cụ thể hóa (Cấp tỉnh)
		Cấp huyện			Cấp tỉnh			
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
1	Quyết định	Quyết định số 1390-QĐ/HU, ngày 22/12/2023 Quyết định số 1389-QĐ/HU, ngày 22/12/2023	Quyết định số 1681-QĐ/HU , ngày 12/11/2024 Quyết định số 1730-QĐHU, ngày 19/12/2024 Quyết định số 1731-QĐ/HU, ngày 19/12/2024					
2	Quy định							
3	Chương trình							
4	Kế hoạch	Kế hoạch số 122-KH/HU, ngày 07/11/2023	Kế hoạch số 198-KH/HU, ngày 08/11/2024					
5	Công văn	Công văn số 861-CV/HU ngày 07/11/2023	Công văn số 363- CV/BTCHU, ngày 13/12/2024					
6	Hướng dẫn							
7	Thông báo	Thông báo số 313-TB/HU, 20/11/2023	Thông báo số 448-TB/HU, ngày 12/11/2024					
8	Kết luận	Kết luận số 1445-KL/HU, ngày 22/12/2023	Kết luận số 1732-KL/HU, ngày 16/12/2023					

9	Văn bản khác	Báo cáo số 312-BC/HU, ngày 22/12/2023	Báo cáo số 422-BC/HU, ngày 19/12/2024					
10	Tổng số							



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 07 tháng năm 2025

**BIỂU ĐÁNH GIÁ VỀ ĐỐI TƯỢNG, CÁCH THỨC KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI
ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

(Kèm theo Báo cáo số 438 -BC/HU, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy)
Biểu số 2

TT	Đối tượng	Phù hợp (đánh dấu x)	Chưa phù hợp		Đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung	Lý do		
A	ĐỐI TƯỢNG, CÁCH THỨC KIỂM ĐIỂM					
I	Tập thể					
1	Đối tượng					
1.1	Các cấp ủy, tổ chức đảng				Không đề xuất	
a	- Các cấp ủy, tổ chức đảng nêu tại điểm a, mục 1.1 Điều 5 Quy định 124	x			Không đề xuất	
b	- Các cấp ủy, tổ chức đảng nêu tại điểm b, mục 1.1 Điều 5 Quy định 124	x			Không đề xuất	
c	- Các cấp ủy, tổ chức đảng nêu tại điểm c, mục 1.1 Điều 5 Quy định 124	x			Không đề xuất	
1.2	Tập thể lãnh đạo quản lý:				Không đề xuất	
	- Các cơ quan, đơn vị nêu tại điểm a Quy định 124	x			Không đề xuất	
	- Các cơ quan, đơn vị nêu tại điểm b Quy định 124	x			Không đề xuất	
	- Các cơ quan, đơn vị nêu tại điểm c Quy định 124	x			Không đề xuất	
2	Cách thức kiểm điểm					
2.1	Chuẩn bị kiểm điểm					
	- Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và lấy ý kiến tham gia, góp ý của tập thể, cá nhân có liên quan	x			Không đề xuất	
	+ Mẫu Báo cáo	x			Không đề xuất	
	+ Thời gian gửi xin ý kiến (ít nhất trước 3 ngày)	x			Không đề xuất	

TT	Đối tượng	Phù hợp (đánh dấu x)	Chưa phù hợp		Đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung	Lý do		
	- Gợi ý kiểm điểm	x			Không đề xuất	
	+ Việc thành lập Đoàn công tác của Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên	x			Không đề xuất	
	+ Việc phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên dự, chỉ đạo	x			Không đề xuất	
2.2	Nơi kiểm điểm					
	- Theo quy định tại mục 2.1, điều 7, Quy định 124	x			Không đề xuất	
2.3	Trình tự kiểm điểm					
	Tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau	x			Không đề xuất	
	Thời gian tổ chức kiểm điểm	x			Không đề xuất	
	Thời gian kiểm điểm	x			Không đề xuất	
II	Cá nhân					
1	Đối tượng					
1.1	Đảng viên trong toàn Đảng	x			Không đề xuất	
1.2	Cán bộ lãnh đạo, quản lý	x			Không đề xuất	
2	Cách thức kiểm điểm					
2.1	Chuẩn bị kiểm điểm					
	+ Bản kiểm điểm (theo mẫu)	x			Không đề xuất	
2	Trình tự kiểm điểm và nơi kiểm điểm					
	- Đảng viên	x			Không đề xuất	
	- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý	x			Không đề xuất	
	+ Tại chi bộ nơi đang sinh hoạt trước	x			Không đề xuất	
	+ Tại tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác sau	x			Không đề xuất	
	+ Tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đối tượng được quy định tại Điều 5, Quy định 124 (sau kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý)	x			Không đề xuất	
	+ Tại các nơi khác					
B	ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI					
1	Đối tượng					
1.1	Tập thể					

TT	Đối tượng	Phù hợp (đánh dấu x)	Chưa phù hợp		Đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung	Lý do		
<i>a</i>	<i>Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị</i>					
	Đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; tổ chức cơ sở đảng	x			Không đề xuất	
	Tập thể lãnh đạo, quản lý	x			Không đề xuất	
<i>b</i>	<i>Cá nhân</i>					
	Đảng viên trong toàn Đảng	x			Không đề xuất	
	Cán bộ lãnh đạo, quản lý	x			Không đề xuất	
2	Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại					
2.1	Đánh giá, xếp loại TCCSĐ					
<i>a</i>	<i>Việc tự đánh giá xếp loại của:</i>					
	- Đảng ủy bộ phận; Chi ủy Chi bộ	x			Không đề xuất	
	- Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở; Đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ); Chi ủy cơ sở trực thuộc cấp huyện và tương đương	x			Không đề xuất	
<i>b</i>	<i>Về thẩm quyền đánh giá</i>					
2.2	Đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện và tương đương					
<i>a</i>	Việc tự đánh giá xếp loại	x			Không đề xuất	
<i>b</i>	Về thẩm quyền đánh giá	x			Không đề xuất	
2.3	Đánh giá, xếp loại Đảng bộ cấp tỉnh và tương đương					
<i>a</i>	Việc tự đánh giá xếp loại	x			Không đề xuất	
<i>b</i>	Về thẩm quyền đánh giá	x			Không đề xuất	

BIỂU ĐÁNH GIÁ VỀ NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN
(Kèm theo Báo cáo số 438 -BC/HU, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Biểu số 3

TT	Nội dung kiểm điểm	Phù hợp (đánh dấu x)	Chưa phù hợp		Đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung	Lý do		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý (theo các nội dung quy định tại mục 1, điều 6, Quy định số 124)					
	Nội dung 1.1	x			Không đề xuất	
	Nội dung 1.2	x			Không đề xuất	
	Nội dung 1.3	x			Không đề xuất	
	Nội dung 1.4	x			Không đề xuất	
	Nội dung 1.5	x			Không đề xuất	
2	Cá nhân					
2.1	<i>Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (theo các nội dung quy định tại mục 2.1, điều 6, Quy định số 124)</i>					
	Nội dung a	x			Không đề xuất	
	Nội dung b	x			Không đề xuất	
	Nội dung c	x			Không đề xuất	
	Nội dung d	x			Không đề xuất	

TT	Nội dung kiểm điểm	Phù hợp (đánh dấu x)	Chưa phù hợp		Đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung	Lý do		
2.2	Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (theo các nội dung quy định tại mục 2.1 và 2.2, điều 6, Quy định số 124)					
	- Các nội dung a,b,c,d quy định tại mục 2.1	x			Không đề xuất	
	- Các nội dung quy định tại mục 2.2:	x			Không đề xuất	
	+ Nội dung a	x			Không đề xuất	
	+ Nội dung b	x			Không đề xuất	
	+ Nội dung c	x			Không đề xuất	

BIỂU ĐÁNH GIÁ VỀ THỰC HIỆN KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN
(Kèm theo Báo cáo số 438 -BC/HU, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Biểu số 4

TT	Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại	Phù hợp	Chưa phù hợp		Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung chưa phù hợp	Lý do chưa phù hợp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A	KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ					
I	Tập thể				Không đề xuất	
1	Các tiêu chí về xây dựng tập thể (theo mục 1.1 điều 10, Quy định số 124):					
	Tiêu chí a	x			Không đề xuất	
	Tiêu chí b	x			Không đề xuất	
	Tiêu chí c	x			Không đề xuất	
	Tiêu chí d	x			Không đề xuất	
	Tiêu chí e	x			Không đề xuất	
2	Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (theo mục 1.2, điều 10, Quy định số 124)					
	Tiêu chí a	x			Không đề xuất	
	Tiêu chí b	x			Không đề xuất	
	Tiêu chí c	x			Không đề xuất	
3	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra					
II	Cá nhân					
1	Các tiêu chí theo mục 2.1, điều 10, Quy định 124	x			Không đề xuất	
2	Các tiêu chí theo mục 2.2, điều 10, Quy định 124	x			Không đề xuất	

TT	Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại	Phù hợp	Chưa phù hợp		Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung chưa phù hợp	Lý do chưa phù hợp		
3	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra	x			Không đề xuất	
B	KHUNG TIÊU CHÍ XẾP LOẠI					
1	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ					
1.1.	<i>Về mức đánh giá các tiêu chí xếp loại tập thể (theo điểm 1, điều 12 Quy định 124), trong đó:</i>					
	- Tỷ lệ các tiêu chí đạt "Tốt"	x			Không đề xuất	
	- Tỷ lệ các tiêu chí đạt "Xuất sắc"	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí xếp loại tập thể theo mục 1.1, điều 12, Quy định 124	x			Không đề xuất	
1.2.	<i>Về các mức đánh giá các tiêu chí xếp loại cá nhân (theo điểm 1, điều 12 Quy định 124), trong đó:</i>					
	- Tỷ lệ hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch được giao (tiến độ, chất lượng, hiệu quả)	x			Không đề xuất	
	- Tỷ lệ 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức	x			Không đề xuất	
	- Tỷ lệ xếp loại của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp (100% hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 70% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên)	x			Không đề xuất	

TT	Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại	Phù hợp	Chưa phù hợp		Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung chưa phù hợp	Lý do chưa phù hợp		
1.3	Về tỷ lệ "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ"	x			Không đề xuất	
2	Hoàn thành tốt nhiệm vụ					
2.1	Về mức đánh giá các tiêu chí đánh giá tập thể theo mục 2, điều 12, Quy định 124, trong đó:					
	- Tỷ lệ các tiêu chí đạt "Trung bình"	x			Không đề xuất	
	- Tỷ lệ các tiêu chí đạt "Tốt"	x			Không đề xuất	
	- Về tiêu chí đánh giá tập thể theo mục 2.1, điều 12, Quy định 124	x			Không đề xuất	
2.2	Về mức đánh giá các tiêu chí đánh giá cá nhân theo mục 2, điều 12, Quy định 124, trong đó:					
	- Tỷ lệ hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch được giao (tiến độ, chất lượng, hiệu quả)	x			Không đề xuất	
	- Tỷ lệ xếp loại các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp (100% hoàn thành nhiệm vụ trở lên)	x			Không đề xuất	
3	Hoàn thành nhiệm vụ					
3.1	Về mức đánh giá các tiêu chí đánh giá tập thể theo mục 3, điều 12, Quy định 124					
	- Về tiêu chí xếp loại theo mục 3.1, điều 12, Quy định 124	x			Không đề xuất	

TT	Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại	Phù hợp	Chưa phù hợp		Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			Nội dung chưa phù hợp	Lý do chưa phù hợp		
3.2	<i>Về mức đánh giá các tiêu chí đánh giá cá nhân theo mục 3, điều 12, Quy định 124</i>					
	- Về tiêu chí xếp loại theo mục 3.2	x			Không đề xuất	
	- Về tiêu chí xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo mục 3.3	x			Không đề xuất	
4	Không hoàn thành nhiệm vụ					
4.1	<i>Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị (theo mục 4.1, điều 12, Quy định 124)</i>					
	- Tiêu chí a	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí b	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí c	x			Không đề xuất	
4.2	<i>Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý (theo mục 4.2, điều 12, Quy định 124)</i>					
	- Tiêu chí a	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí b	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí c	x			Không đề xuất	
4.3	<i>Đối với cá nhân</i>				Không đề xuất	
	- Tiêu chí a	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí b	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí c	x			Không đề xuất	
	- Tiêu chí d	x			Không đề xuất	
4.4	<i>Đối với lãnh đạo, quản lý (mục 4.4, điều 12, Quy định 124)</i>	x			Không đề xuất	
4.5	<i>Đối với việc đánh giá xếp loại lại theo mục 4.5, điều 12</i>	x			Không đề xuất	

TT	Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại	Phù hợp	Chưa phù hợp		Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
			<i>Nội dung chưa phù hợp</i>	<i>Lý do chưa phù hợp</i>		
4.6	<i>Về cách tính kết quả xếp loại đối với cơ quan, đơn vị có cán bộ vi phạm, khuyết điểm</i>	x			<i>Không đề xuất</i>	
	- Chỉ vi phạm ở cơ quan, đơn vị cũ (theo mục 4.6, điều 12)	x			Không đề xuất	
	- Vi phạm cả ở cơ quan đơn vị cũ và mới (theo mục 4.7, điều 12)	x			Không đề xuất	

